CẬP NHẬT KINH TẾ VIỆT NAM

Ngày 24/03/2025

Shinhan Securities

Đẩy mạnh đầu tư nội địa trong bối cảnh toàn cầu biến động

Sản xuất vẫn duy trì đà tăng YoY nhưng đà tăng MoM đang thấy sự suy yếu

Tháng 2, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 17.2% YoY. Lũy kế 2 tháng chỉ số IIP tăng 7.2% YoY. Mức tăng mạnh YoY do tháng 2 năm ngoái có ngày nghỉ Tết Nguyên đán, tạo nền thấp cho mức tăng cao trong tháng 2. Điểm đáng chú ý là mức suy giảm -2.2% MoM khi tháng 1 có kỳ nghỉ lễ gần 10 ngày còn tháng 2 không có kì nghỉ lễ lớn kéo dài nào.

Chỉ số PMI phản ánh chi tiết phần nào sự suy giảm của chỉ số IIP. PMI tháng 2 năm 2025 đạt 49.2 điểm, dù tăng nhẹ từ mức 48.9 điểm trong tháng 1 nhưng vẫn dưới mức 50. PMI của Việt Nam đã nằm dưới mức 50 trong 3 tháng liên tiếp. Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới đều tiếp tục giảm do nhu cầu khách hàng yếu. Mức tăng điểm nhẹ nhờ vào sự gia tăng mua hàng phản ánh niềm tin kinh doanh sắp tới. Các công ty hy vọng điều kiện kinh tế ổn định sẽ hỗ trợ việc kinh doanh. Một nhân tố khác dẫn đến sự gia tăng hoạt động mua hàng là mong muốn đảm bảo có nguồn nguyên vật liệu trong bối cảnh đầy biến động hiện tại.

Việc mua hàng tăng và sản lượng giảm cũng đồng pha với bức tranh xuất nhập khẩu. Trong tháng 2, kim ngạch nhập khẩu tăng 8.4% YoY và ở chiều ngược lại, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa giảm 6.2% YoY. Việt Nam đã có thâm hụt thương mại tháng 2 đạt 1.5 tỷ USD. Tuy nhiên, lũy kế 2 tháng đầu năm, Việt Nam vẫn đạt thặng dư thương mại 1.47 tỷ USD.

Đẩy mạnh mua hàng và nhập siêu trong tháng 2 kéo theo nhu cầu đồng USD khiến cho tỷ giá USD/VND tăng trong tháng 2 và kéo dài sang tháng 3. Tính đến ngày 20 tháng 3 năm 2025, đồng VND mất giá 0.27% YTD so với đô la Mỹ.

Lạm phát thấp hơn tháng 1 do yếu tố mùa vụ

Lạm phát chung trong 2 tháng đầu năm tăng 3.27% YoY. Tính riêng tháng 2, lạm phát chung tăng 2.9% YoY, giảm nhẹ so với con số 3.63% YoY trong tháng 1. Trong các nhóm ngành chính đóng góp mức tăng vào lạm phát chung, đáng chú ý là nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng. Nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 5.1% trong tháng 2, đóng góp 0.95 điểm phần trăm tăng. Trong nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng, nhóm nhà thuê tăng 6.35% do nhu cầu thuê chung cư, nhà trọ tăng và giá bất động sản tăng trong thời gian gần qua khiến cho các hộ kinh doanh cho thuê tăng giá để phù hợp với chi phí đầu tư.

Đầu tư công tăng mạnh

Vốn đầu tư giải ngân từ ngân sách Nhà Nước (NSNN) tháng 2 ước đạt 37.9 nghìn tỷ VND, tăng 35% YoY. Lũy kế 2 tháng đầu năm, vốn đầu tư đạt 73.2 nghìn tỷ VND, tăng 20% YoY, đạt 8.5% kế hoạch năm (cùng kỳ năm 2024 tăng 2.6% YoY và đạt 7.7% kế hoạch). Là trọng tâm và động lực của kế hoạch phát triển kinh tế năm 2025, một số địa phương có mức tăng trưởng âm vào tháng 1 đã tăng tốc giải ngân trong tháng 2 giúp cho lũy kế của 2 tháng đạt tăng trưởng dương, ví dụ như TP. Hồ Chí Minh – tháng 1 giảm 0.4% YoY nhưng lũy kế 2 tháng tăng 14.8% YoY, Bình Dương – tháng 1 giảm 9.2% YoY nhưng lũy kế 2 tháng tăng 25.3% YoY. Các tỉnh, thành phố lớn khác tiếp tục đẩy mạnh mức tăng đầu tư công như Hà Nội – tháng 1 tăng 29.1% YoY và lũy kế 2 tháng tăng 44.1% YoY, Hải Phòng – tháng 1 tăng 2.5% YoY và lũy kế 2 tháng tăng 34.7% YoY.

Cập nhật Kinh tế Việt Nam - Tháng 02/2025

Chỉ báo vĩ mô	02/25	01/25	12/24	11/24	10/24	09/24	08/24	07/24	06/24	05/24	04/24	03/24	02/24
CPI (YoY)	2.91%	3.63%	2.94%	2.77%	2.89%	2.63%	3.45%	4.36%	4.34%	4.44%	4.42%	3.97%	3.98%
CPI (MoM)	0.34%	0.98%	0.29%	0.13%	0.33%	0.29%	0.00%	0.48%	0.17%	0.05%	0.07%	-0.23%	1.04%
PMI	49.20	48.90	49.80	50.80	51.20	47.30	52.40	54.70	54.70	50.30	50.30	49.90	50.40
IIP (YoY)	17.2%	0.6%	8.8%	8.0%	7.1%	8.3%	8.4%	11.1%	12.4%	10.0%	7.4%	4.8%	-5.9%
IIP (MoM)	-2.2%	-9.2%	0.8%	2.3%	4.0%	-0.2%	2.0%	0.7%	0.7%	3.9%	0.8%	20.0%	-18.0%
Doanh số bán lẻ (YoY)	9.4%	9.5%	9.3%	8.8%	7.1%	7.6%	7.9%	9.4%	9.2%	9.5%	9.0%	9.2%	8.5%
Xuất khẩu (Tỷ USD)	31.11	33.16	35.53	33.80	36.20	34.42	38.93	36.24	33.66	32.27	31.10	33.66	24.69
Nhập khẩu (Tỷ USD)	32.66	30.14	35.01	32.80	34.28	31.60	34.40	33.88	30.46	32.72	29.99	30.88	23.30
Cán cân thương mại (Tỷ USD)	-1.55	3.02	0.52	1.00	1.93	2.83	4.52	2.36	3.20	-0.45	1.11	2.78	1.38
Vốn FDI thực hiện (YTD, Tỷ USD)	6.90	1.51	25.35	21.68	19.58	17.34	14.15	12.55	10.84	8.25	6.28	4.63	2.80
Vốn FDI đăng ký (YTD, Tỷ USD)	6.90	4.33	38.23	31.38	27.26	24.78	20.52	18.00	15.19	11.07	9.27	6.17	4.29
Vốn đầu tư từ NSNN (nghìn tỷ VND)	37.93	35.25	86.38	75.88	68.36	63.87	62.28	57.07	53.80	48.21	43.49	37.88	28.08
Tăng trưởng tín dụng (YTD)	n.a	0.19%	15.08%	11.90%	10.08%	8.53%	6.63%	5.93%	6.10%	3.43%	2.01%	1.42%	-0.75%
Tăng trưởng tiền gửi dân cư (YTD)	n.a	n.a	n.a	7.16%	6.82%	6.50%	6.00%	4.68%	4.35%	2.80%	2.80%	2.20%	1.60%
Lãi suất qua đêm liên ngân hàng	4.59%	3.92%	4.04%	3.11%	4.70%	4.44%	4.02%	4.60%	4.50%	4.00%	4.60%	2.51%	1.46%
Lãi suất tiền gửi 12T bình quân NHTMNN	4.68%	4.68%	4.68%	4.68%	4.68%	4.68%	4.68%	4.68%	4.68%	4.68%	4.68%	4.70%	4.78%
Lợi suất TPCP kỳ hạn 10 năm	3.09%	3.00%	2.97%	2.68%	2.66%	2.66%	2.71%	2.75%	2.75%	2.87%	2.85%	2.75%	2.46%
Tỷ giá USD/VND trên thị trường tự do	25,670	25,450	25,750	25,690	25,280	24,568	24,875	25,630	25,900	25,855	25,640	25,470	25,430

Nguồn: GSO, SBV, FiinPro-X, Shinhan Securities Vietnam



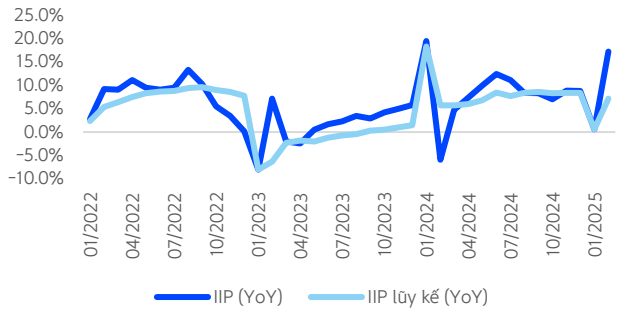
Tài liệu này được cung cấp chỉ với mục đích thông tin. Mọi dự báo, số liệu, ý kiến và chiến lược được đưa ra đều dựa trên các giả định nhất định và điều kiện thị trường hiện tại và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tất cả thông tin trình bày ở đây được coi là chính xác tại thời điểm sản xuất, nhưng không bảo đảm về tính chính xác và không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ lỗi hoặc thiếu sót nào.

Chứng khoán Shinhan Việt Nam
Niên Nguyễn – Associate Manager
☎ (84-8) 6299-8000

Sản xuất – Tiêu dùng

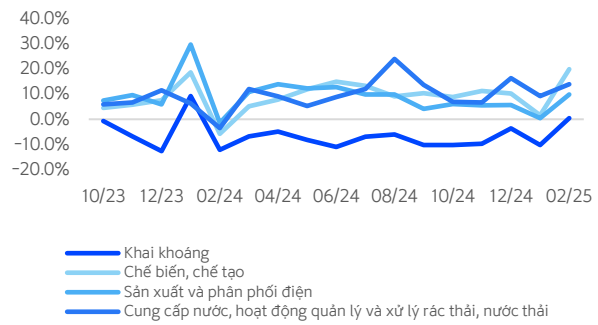
Tháng 2, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 17.2% YoY (-2.2% MoM). Mức tăng mạnh YoY do tháng 2 năm ngoái có ngày nghỉ Tết Nguyên đán, tạo nền thấp cho mức tăng cao trong tháng 2. Lũy kế 2 tháng chỉ số IIP tăng 7.2% YoY. Điểm đáng chú ý là mức suy giảm MoM khi tháng 1 có kỳ nghỉ lễ 10 ngày. Mức giảm MoM được phản ánh chi tiết trong chỉ số PMI.
Ngành chế biến, chế tạo đã trở lại thành đầu tàu dẫn dắt sản xuất công nghiệp trong tháng 2 với mức tăng 20% YoY, cao nhất trong các ngành. Các ngành còn lại đều ghi nhận mức tăng trong tháng 2 như khai khoáng (+0.4% YoY); sản xuất và phân phối điện (+9.9% YoY) và cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải (+13.9% YoY).

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)



Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

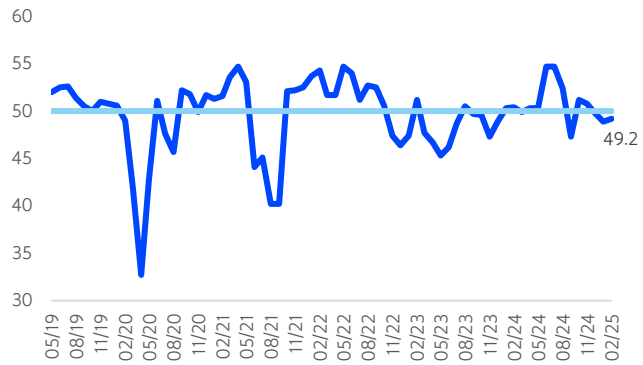
Chỉ số sản xuất công nghiệp theo nhóm ngành cấp 2



Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

PMI tháng 2 năm 2025 đạt 49.2 điểm, tăng nhẹ từ mức 48.9 điểm trong tháng 1. Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới đều tiếp tục giảm do nhu cầu khách hàng yếu. Mức tăng điểm nhẹ nhờ vào sự gia tăng mua hàng phản ánh niềm tin kinh doanh sắp tới. Các công ty hy vọng điều kiện kinh tế ổn định sẽ hỗ trợ việc kinh doanh. Một nhân tố khác dẫn đến sự gia tăng hoạt động mua hàng là mong muốn đảm bảo có nguồn nguyên vật liệu trong bối cảnh đầy biến động hiện tại.

Chỉ số quản trị nhà mua hàng (PMI)



Nguồn: S&P Global,, Shinhan Securities Vietnam

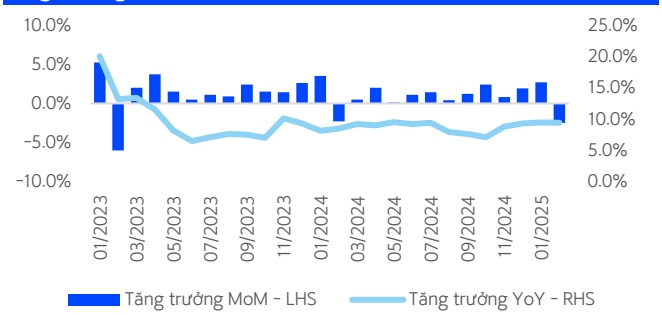
Bảng tóm tắt PMI

Đơn đặt hàng mới	Suy giảm do nhu cầu yếu
Sản xuất	Suy giảm do nhu cầu yếu
Hàng tồn kho	Sụt giảm do sản xuất giảm
Hoạt động mua hàng	Tăng vì niềm tin vào sự phục hồi trong tương lai và chuẩn bị cho tình trạng hiện tại bất ổn
Sử dụng lao động	Giảm vì đơn đặt hàng và sản xuất giảm
Tâm lý doanh nghiệp	Tin vào sự hồi phục khi kinh tế dần ổn định

Nguồn: S&P Global, Shinhan Securities Vietnam

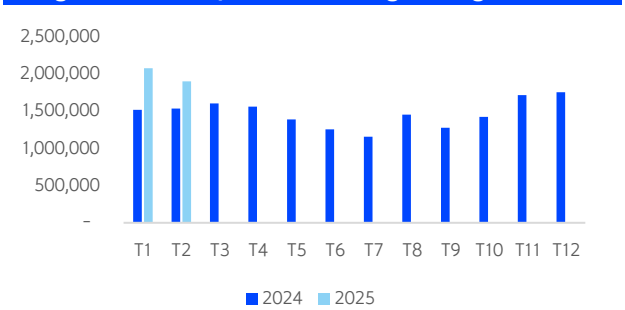
Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 9.4% YoY trong tháng 2, giảm nhẹ 2.5% MoM. Mức giảm nhẹ MoM trong tháng 2 do tháng 1 sức mua lớn đến từ kỳ nghỉ lễ Tết Nguyên đán. Bán lẻ tăng 8.3% YoY trong tháng 2; dịch vụ lưu trú, ăn uống tăng 12.5% YoY; du lịch lữ hành tăng 16.4%.
Khách quốc tế đến Việt Nam tăng 23.7% YoY trong tháng 2. Lũy kế 2 tháng, khách quốc tế đến Việt Nam tăng 30.2% YoY.

Tăng trưởng doanh số bán lẻ



Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

Lượng khách du lịch quốc tế theo tháng (lượt người)

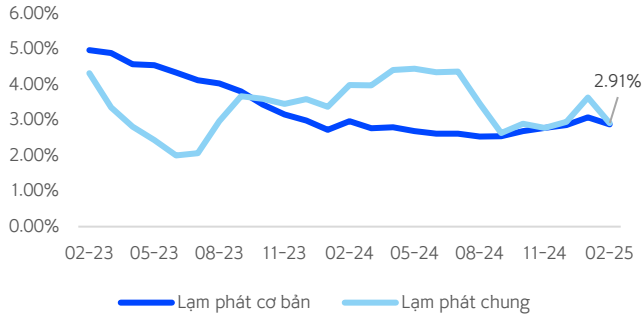


Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

Lạm phát

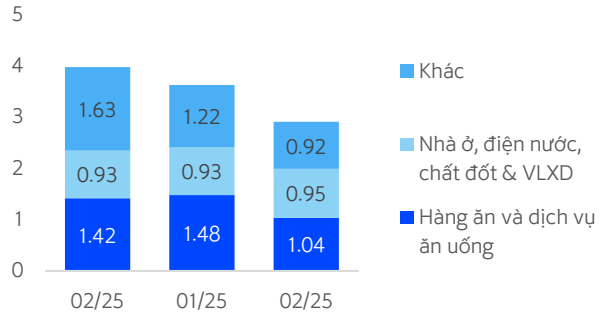
Tháng 2/2025, CPI chung tăng 2.91% YoY. Sau khi loại trừ lương thực, thực phẩm, năng lượng và các mặt hàng do Nhà nước quản lý như y tế, giáo dục; lạm phát cơ bản tăng 2.87% YoY trong tháng 2. Lũy kế 2 tháng, CPI chung tăng 3.27% và lạm phát cơ bản tăng 2.97%. Nhóm hàng ăn và dịch vụ tăng 3.1% YoY trong tháng 2, đóng góp 1.04 điểm vào mức tăng chung của CPI tháng 2/2025.

Chỉ số giá tiêu dùng (YoY)



Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

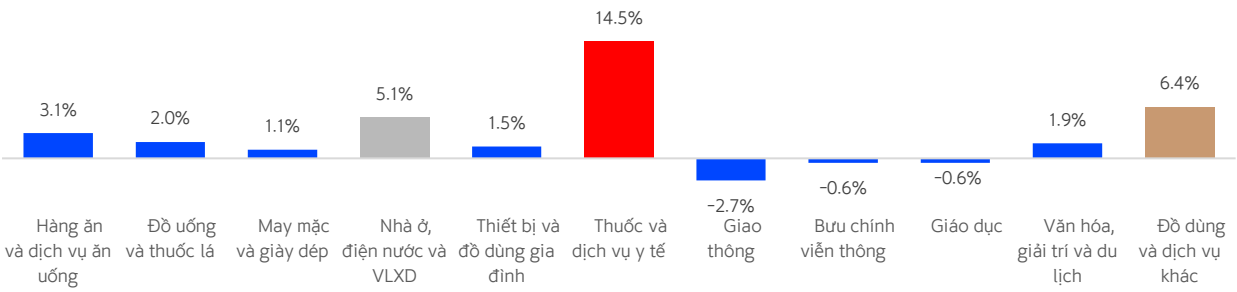
CPI theo các nhóm hàng hóa trong tháng 2/2025 (% YoY)



Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

Xét mức tăng YoY trong tháng 2, nhóm thuốc và dịch vụ y tế có mức tăng YoY cao nhất với 14.5% YoY, làm lạm phát chung tăng 0.78 điểm do giá dịch vụ y tế được điều chỉnh theo Thông tư số 21/2024/TT-BHYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế. Nhóm hàng hóa và dịch vụ khác có mức tăng YoY cao thứ hai với 6.4% YoY do nhóm đồ trang sức tăng theo giá vàng thế giới và các dịch vụ về cưới hỏi, dịch vụ hiếu hỉ tăng 2.53%. Nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 5.1% trong đó nhà ở thuê tăng 6.35% do nhu cầu thuê chung cư, nhà trọ tăng và giá bất động sản tăng trong thời gian gần qua khiến cho các hộ kinh doanh cho thuê tăng giá để phù hợp với chi phí đầu tư.

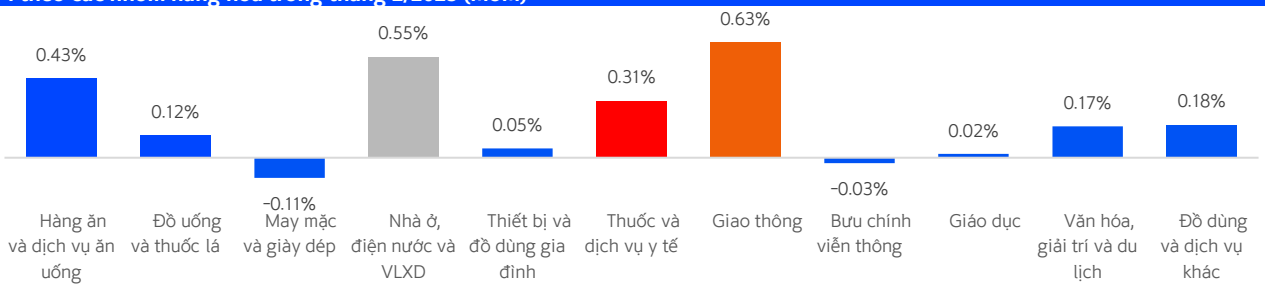
CPI theo các nhóm hàng hóa trong tháng 2/2025 (YoY)



Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

CPI tháng 2 tăng 0.34% MoM. Trong đó, nhóm giao thông tăng mạnh nhất – 0.63% MoM. Nhu cầu đi lại vào dịp đầu năm mới (năm âm lịch) làm giá vận tải hành khách bằng đường sắt tăng 62%, hàng không tăng 25%. Giá phụ tùng ô tô, xe máy cũng tăng do nhu cầu mua sắm và sửa chữa phương tiện tăng.
Nhóm nhà ở, điện nước là nhóm tăng cao thứ hai với 0.55% MoM do giá thuê nhà tăng vì nhu cầu cao sau Tết Nguyên đán. Lượng lớn người lao động trở lại các thành phố lớn tìm việc làm và sinh viên quay lại trường học khiến giá thuê tăng.
Nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng cao thứ ba do một số địa phương tiếp tụ triển khai áp dujch giá dịch vụ Y tế mới theo thông tư 21/2024/TT-BYT.

CPI theo các nhóm hàng hóa trong tháng 2/2025 (MoM)

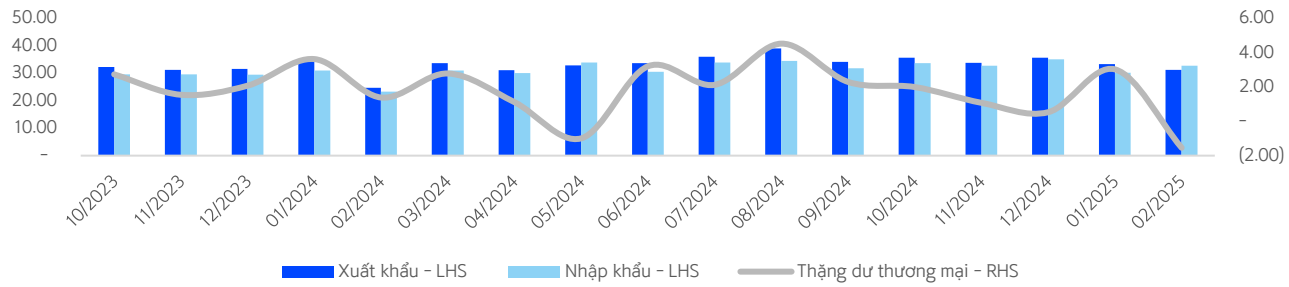


Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

Thương mại – Đầu tư

Trong tháng 2, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 31.1 tỷ USD giảm 6.2% YoY. Kim ngạch nhập khẩu đạt 32.7 tỷ USD, tăng 8.4% YoY. Thặng dư thương mại lũy kế 2 tháng đạt 1.5 tỷ USD. Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 19.6 tỷ USD trong 2 tháng đầu năm và Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất với kim ngạch đạt 23.3 tỷ USD.
Các mặt hàng xuất khẩu nổi bật bao gồm xuất khẩu mặt hàng điện tử, máy tính và linh kiện tăng 25.3% YoY trong 2 tháng đầu năm với giá trị lũy kế đạt 12.5 tỷ USD, chiếm phần lớn trong kim ngạch xuất khẩu. Ngoài ra, một số nhóm có mức tăng trưởng xuất khẩu lũy kế 2 tháng cao gồm có cao su (+22.8% YoY), thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh (+38.8%), dây điện và cáp điện (+22.9% YoY)…

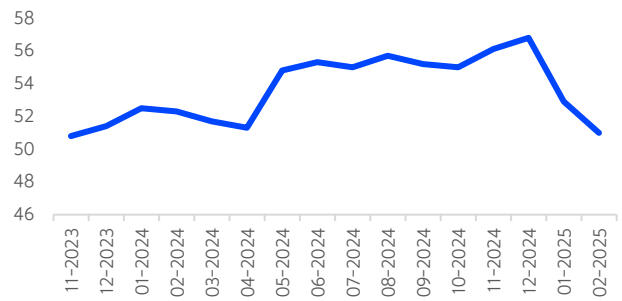
Hoạt động xuất nhập khẩu (Tỷ USD)



Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

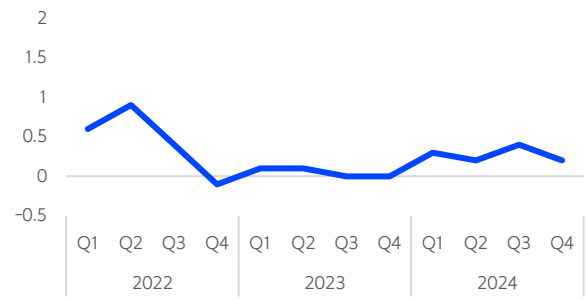
PMI dịch vụ của Mỹ cũng suy giảm trong tháng 2, từ mức 56.8 điểm vào tháng 12 năm 2024 xuống còn 52.9 điểm vào tháng 1 năm 2025 và tiếp tục rơi xuống mức 51 trong tháng 2. Mức suy giảm của PMI dịch vụ Mỹ đến từ sụt giảm niềm tin kinh doanh khi những đơn vị kinh doanh lo lắng về những chính sách hiện tại của chính quyền tổng thống mới. Và lần đầu tiên trong vòng 3 tháng gần nhất, suy giảm việc làm đã trở lại tại ngành dịch vụ ở Mỹ.

PMI dịch vụ của Mỹ



Nguồn: S&P Global, Shinhan Securities Vietnam

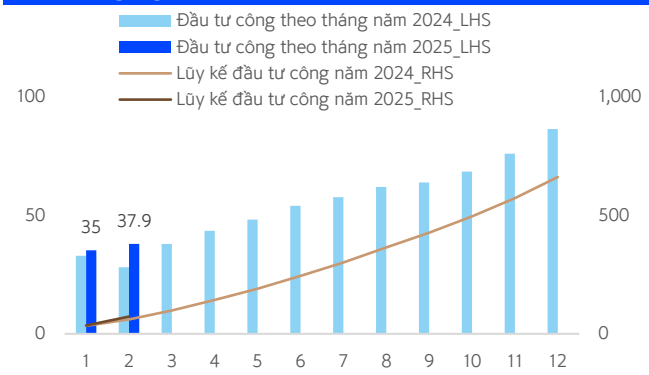
Tăng trưởng GDP khu vực Euro (% - QoQ)



Nguồn: EuroStat, Shinhan Securities Vietnam

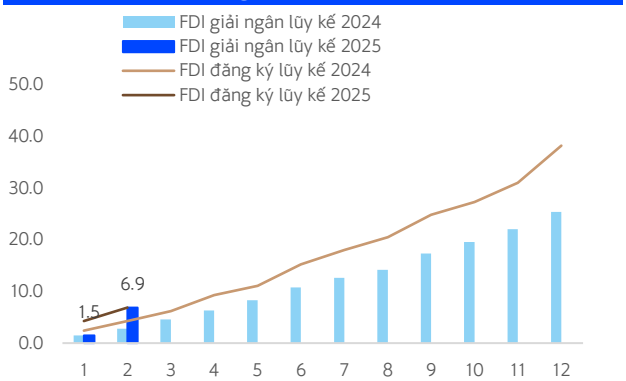
Vốn đầu tư giải ngân từ ngân sách Nhà Nước (NSNN) tháng 2 ước đạt 37.9 nghìn tỷ VND, tăng 35% YoY, đạt 8.5% kế hoạch năm. Trong tháng 2 2025, FDI đăng ký đạt 2.6 tỷ USD, tăng 87% YoY. FDI giải ngân đạt khoảng 5.4 tỷ USD, gấp 3 lần năm ngoái.

Đầu tư công (nghìn tỷ VND)



Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI – tỷ USD)

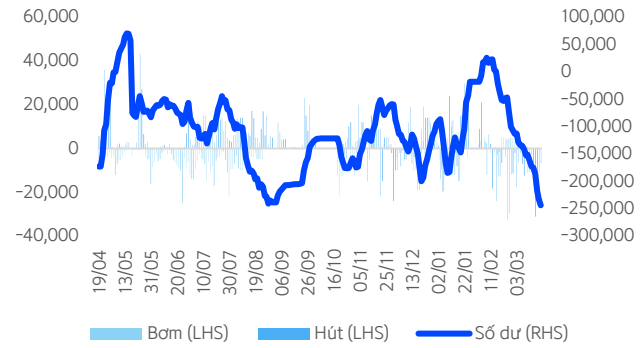


Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

Thị trường tiền tệ

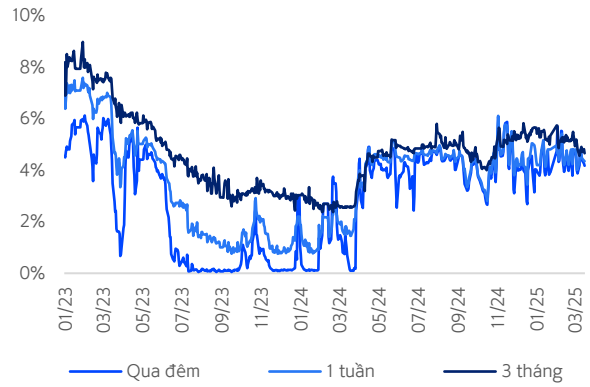
Ngân hàng Nhà Nước đã thực hiện các biện pháp điều hành trên thị trường mở để kiểm soát tỷ giá một cách hiệu quả. Trong tháng 2 2025, lãi suất liên ngân hàng cũng tiếp tục duy trì quanh mức 4.55% với kỳ hạn qua đêm, 4.6% với kỳ hạn 1 tháng và 5.3% với kỳ hạn 3 tháng, tương đương với các mức lãi suất trong các tháng 1 năm 2025.

Hoạt động thị trường mở (OMO – tỷ đồng)



Nguồn: SBV, FiinPro, Shinhan Securities Vietnam

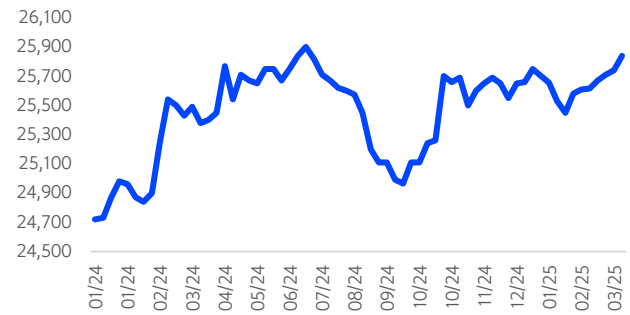
Lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: SBV, FiinPro, Shinhan Securities Vietnam

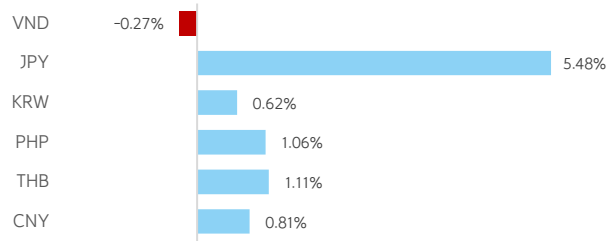
Tỷ giá USD/VND trên thị trường tăng trở lại. Sau khi giảm nhẹ trong tháng 1 do nhu cầu USD trước Tết không cao thì tỷ giá đã tăng trở lại vào tháng 2 sau Tết khi hoạt động sản xuất ổn định trờ lại. Nhu cầu USD cao phục vụ cho mục đích mua hàng. Tính đến ngày 20 tháng 3 năm 2025, đồng VND mất giá 0.27% YTD so với đô la Mỹ.

Tỷ giá VND/USD trên thị trường tự do



Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

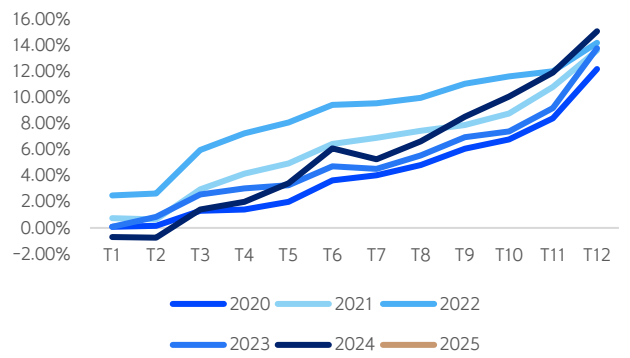
Biến động YTD các đồng tiền so với USD đến ngày 20/3/2025



Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam ước tính

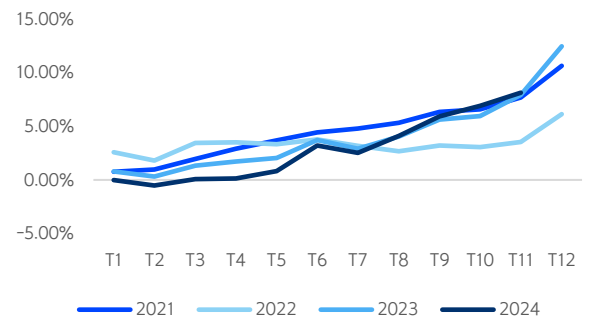
Dù yếu tô mùa vụ (lễ Tết) ảnh hưởng đến mức tăng trưởng tín dụng đầu năm, mức tăng trưởng tín dụng đã khởi sắc sau 2 tháng tăng trưởng có phần chậm. Đến ngày 12/3/2025, tăng trưởng tín dụng đạt 1.24% YTD.

Tăng trưởng tín dụng



Nguồn: SBV, FiinPro, Shinhan Securities Vietnam

Tăng trưởng cung tiền M2 lũy kế theo tháng (YTD)

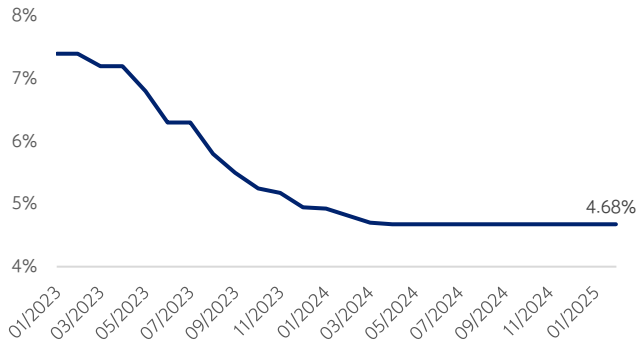


Nguồn: SBV, FiinPro, Shinhan Securities Vietnam

Thị trường tiền tệ

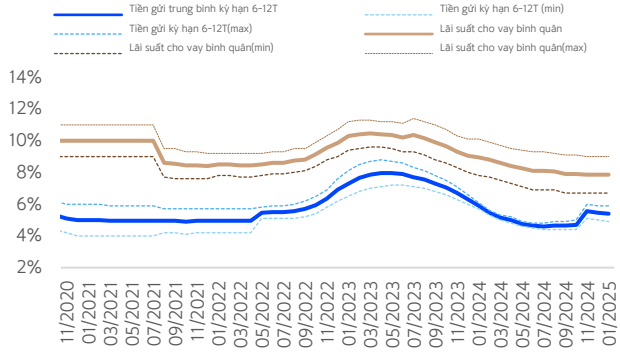
Lãi suất huy động bình quân kỳ hạn 12 tháng của các ngân hàng thương mại nhà nước vẫn đi ngang kể từ tháng 4 ở mức 4.68%. Lãi suất cho vay bình quân duy trì ở mức 8.4% trong kể từ tháng 11 năm 2024. Trong khi đó, lãi suất tiền gửi bình quân có xu hướng hình thành ở mặt bằng mới ở quanh mức 5.5% kể từ tháng 11 năm 2024.

Trung bình lãi suất tiền gửi kỳ hạn 12T tại NHTMNN



Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam
NHTM quốc doanh: Vietcombank, Agribank, BIDV và Vietinbank

Lãi suất tiền gửi và cho vay



Nguồn: SBV, Shinhan Securities Vietnam
Lãi suất trung bình là trung bình cộng của lãi suất cao nhất và lãi suất thấp nhất

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL
Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI
Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK
Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang,
Thu Thiem Ward, Thu Duc City, HCM City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG
Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To,
Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District,
Hanoi, Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA
PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.